

Số: 70 /2024/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 20 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 183/TTr-SNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2024 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 2268/BC-STP ngày 23 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận

Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định sau đây:

1. Quyết định số 72/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy định chính sách hỗ trợ khen thưởng địa phương được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025.

2. Quyết định số 68/2022/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 8 năm 2024.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế các Bộ: NN&PTNT, KH&ĐT, TC;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- TT, HĐND các huyện, thành phố;
- Trung tâm CNTT&TT (Sở TT&TT);
- VPUB: LĐ, TCD, VXNV, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH. HC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trịnh Minh Hoàng
Trịnh Minh Hoàng